

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ
mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính Nhà nước;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 794 /TTr-VPUBND ngày 24 tháng 10 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 7 năm 2020. *Phạm*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp (đăng tải lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật);
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh, Công báo tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- UBND cấp xã (do UBND cấp huyện sao gửi);
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các Phòng, TT thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC (HLy 15).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Ngọc Nghị

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2020

QUY ĐỊNH

Chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

(Ban hành kèm theo Quyết định số 24/2020/QĐ-UBND
ngày 10 tháng 07 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định nguyên tắc, thẩm quyền ban hành và nội dung chế độ báo cáo định kỳ của cơ quan hành chính Nhà nước thuộc tỉnh trong việc thực hiện công tác báo cáo giữa các cơ quan với nhau và giữa cơ quan hành chính Nhà nước với các tổ chức, cá nhân liên quan.

2. Quy định này không áp dụng đối với chế độ báo cáo định kỳ thuộc thẩm quyền quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ và chế độ báo cáo chuyên đề, chế độ báo cáo đột xuất.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân có liên quan (sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị) và các cơ quan theo ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc báo cáo

1. Bảo đảm cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, đầy đủ phục vụ hiệu quả cho hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của cơ quan hành chính Nhà nước, người có thẩm quyền; đồng thời, làm cơ sở để Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chế độ báo cáo đối với Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Nội dung chế độ báo cáo phải phù hợp với quy định tại các văn bản pháp luật do cơ quan hành chính Nhà nước, người có thẩm quyền ban hành.

3. Chế độ báo cáo được ban hành phải thực sự cần thiết nhằm phục vụ mục tiêu quản lý, chỉ đạo, điều hành của cơ quan hành chính Nhà nước, người có thẩm quyền; phù hợp về thẩm quyền ban hành và đối tượng yêu cầu báo cáo.